

**PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ (lần 10)**

**Khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Cụm công nghiệp Đình Lập**

(Kèm theo Quyết định số: 265/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Đình Lập)

Địa điểm thu hồi đất: Thôn Khe Mạ và thôn Phật Chi, xã Đình Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn

**Nội dung phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (Sau đây viết tắt là Phương án BT, HT, TĐC)**

- Tổng số người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thu hồi: 1 trường hợp
- Phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: không.
- Phương án bố trí tái định cư: không.
- Phương án di dời mồ mả: không.
- Phương án di chuyển các công trình hạ tầng: không.
- Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: 67.116.847 đồng, gồm:
  - Tiền bồi thường, hỗ trợ: 67.116.847 đồng
  - Chi phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện BT, HT, TĐC: - đồng
- Tiến độ thực hiện phương án BT, HT, TĐC

TT	Nội dung thực hiện	Kể từ thời điểm	Thời gian
1	Niêm yết công khai Phương án tại trụ sở UBND xã Đình Lập, Nhà văn hoá thôn Khe Mạ	Niêm yết	10 ngày
2	Họp lấy ý kiến về Phương án	Hết thời hạn niêm yết	Dự kiến 1 ngày
3	Đối thoại với ý kiến không đồng ý về Phương án	Họp lấy ý kiến	Dự kiến 1 ngày
4	Hoàn chỉnh Phương án gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định	Kết thúc đối thoại	Dự kiến 5 ngày
5	Thẩm định Phương án	Nhận đủ hồ sơ	30 ngày
6	Phê duyệt Phương án	Trình phê duyệt	Dự kiến 2 ngày
7	Ban hành quyết định giao đất cho người được bồi thường bằng đất và được bố trí TĐC	Phê duyệt Phương án	Dự kiến 2 ngày
8	Phổ biến, niêm yết công khai, gửi quyết định phê duyệt Phương án	Phê duyệt Phương án	Dự kiến 1 ngày

9	Chủ đầu tư chuyển kinh phí BT, HT đến Trung tâm PTQĐ tỉnh	Phê duyệt Phương án	Dự kiến 3 ngày
10	Chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ	Chủ đầu tư chuyển kinh phí	Dự kiến 3 ngày
11	Bàn giao đất cho người có đất thu hồi trên thực địa	Chi trả tiền	Dự kiến 1 ngày
12	Ban hành Quyết định thu hồi đất	Theo quy định	
13	Nhận bàn giao đất từ người có đất thu hồi	Có Quyết định thu hồi đất	Dự kiến 3 ngày

8) Phương án chi tiết về BT, HT, TĐC đối với từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản tại Phụ lục kèm theo gồm:

- Phụ lục I : Tổng hợp phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.
- Phụ lục II : Bồi thường về nhà ở, vật kiến trúc.
- Phụ lục III : Hỗ trợ khác theo khoản 2 Điều 108 Luật đất đai năm 2024

9) Các nội dung khác liên quan đến BT, HT, TĐC: không.

## Phụ lục I

## TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ

## Dự án Cụm công nghiệp Đình Lập (lần 10)

(Kèm theo Quyết định số: 265/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Đình Lập)

S T T	Họ tên hộ gia đình, cá nhân	Địa chỉ thường trú	Số căn cước công dân	Bồi thường	Hỗ trợ	Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ (Đồng)	Ghi chú
				Nhà, vật kiến trúc (đồng)	Hỗ trợ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 108 (đồng)		
1	2	3	4	5	6	7	8
<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>13.556.847</b>	<b>53.560.000</b>	<b>67.116.847</b>	
1	Hộ ông Lộc Văn Hùng, vợ Phan Thị Ái	Thôn Khe Ma, xã Đình Lập	020080000741 cấp ngày 29/3/2021 020178008168 cấp ngày 29/03/2021	13.556.847	53.560.000	67.116.847	

**Phụ lục II**  
**BIỂU CHI TIẾT BỒI THƯỜNG CÔNG TRÌNH VÀ VẬT KIẾN TRÚC**  
**Dự án Cụm công nghiệp Đình Lập (lần 10)**

(Kèm theo Quyết định số: 265/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Đình Lập)

(ĐVT: Đồng)

Số TT	Họ tên hộ gia đình, cá nhân; Loại nhà, công trình và vật kiến trúc	Phân loại nhà, công trình và vật kiến trúc; Địa chỉ	Đơn vị tính	Kích thước			Số lượng, khối lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
				Dài	Rộng	Cao/sâu/dày				
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>C</i>	<i>l</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7=(5*6)</i>	<i>D</i>
	<b>Tổng cộng</b>								<b>13.556.847</b>	
<b>1</b>	<b>Hộ ông Lộc Văn Hùng, vợ Phan Thị Ai</b>	<b>Thôn Khe Mạ, xã Đình Lập</b>							<b>13.556.847</b>	
1	Máng thượng đồ bê tông cốt thép	Khối bê tông cốt thép	m <sup>3</sup>	8,0	0,9	0,1	0,72	3.664.000	2.638.080	
2	Mi cửa đồ bê tông cốt thép (0,35*1,2*0,07)*3	Khối bê tông cốt thép	m <sup>3</sup>				0,09	3.664.000	323.165	
3	Bậc tam cấp xây gạch, trát hai mặt	khối xây gạch	m <sup>3</sup>	2	0,3	0,15	0,09	1.562.000	140.580	
3.1	Bổ sung bậc tam cấp trát 2 mặt (2*0,3)+(2*0,15)	trát tường trong	m <sup>2</sup>				0,90	92.000	82.800	
4	Chân tec nước xây gạch (0,22*0,22*1)*3 chân, Trát 4 mặt	Khối xây gạch	m <sup>3</sup>				0,15	1.562.000	226.802	
4.1	Chân tec trát 4 mặt (0,24*1)*4*3 chân	Trát trụ cột	m <sup>2</sup>				2,88	222.000	639.360	
5	Cọc rào đồ bê tông cốt thép 0,1*0,1*2*4 cột	khối bê tông cốt thép	m <sup>3</sup>				0,08	3.664.000	293.120	
6	Công khung thép hộp 30mm*30mm, trong đan thép 10mm*10mm	Công thoáng bằng thép	m <sup>2</sup>	2,20	2,70		5,94	1.551.000	9.212.940	

**Phụ lục III**  
**PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT VỀ HỖ TRỢ KHÁC THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 2 ĐIỀU 108 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2024**  
**Dự án Cụm công nghiệp Đình Lập (lần 10)**  
(Kèm theo Quyết định số: 265/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Đình Lập)

ST T	Hộ gia đình, cá nhân được hỗ trợ	Địa chỉ thường trú	Thửa đất giao tái định cư theo Quyết định số 1231/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND xã Đình Lập			Diện tích suất tái định cư tối thiểu (m <sup>2</sup> )	Diện tích chênh lệch giữa thửa đất giao tái định cư với diện tích suất tái định cư tối thiểu	Diện tích được hỗ trợ (m <sup>2</sup> )	Đơn giá hỗ trợ (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
			Mảnh trích đo	Số thửa	Diện tích (m <sup>2</sup> )						
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7	D = 6x7	E
	<b>Cộng tổng</b>									<b>53.560.000</b>	
1	Hộ ông Lộc Văn Hùng, vợ Phan Thị Ái	Thôn Khe Mạ, xã Đình Lập	02-2025	231	89,7	100,0	10,3	10,3	5.200.000	53.560.000	Quyết định số 172/QĐ- UBND ngày 05/3/2026 của UBND xã Đình Lập